

MẸ TÔI

KÍNH DÂNG HƯƠNG HỒN MẸ THƯƠNG YÊU

NVQ

Chúng ta làm người trên thế gian ai cũng có Mẹ, ai cũng được hưởng ít nhiều tình yêu thiêng liêng cao cả của Mẹ. Hai câu ca dao mộc mạc dễ thương của người Việt Nam ta:

Công Cha như núi Thái Sơn

Nghĩa Mẹ như nước trong nguồn chảy ra.

lại càng thấm thiết với con cái khi mất Cha, nhất là mất Mẹ. Trong lòng mỗi người con đều cảm nhận sâu xa rằng tình yêu của Mẹ dành cho các con thật là mệnh mông vô bờ bến. Để thêm sáng tỏ cho điều này, tôi xin thuật lại một đoạn đường đời của Mẹ tôi.

Mẹ tôi lia đời cách đây vừa hơn ba mươi năm, lúc bà 84 tuổi, trong sự luyến tiếc của mọi người, để lại tám người con đều đã trưởng thành mà tôi là người con nhỏ nhất (ngoài bốn mươi tuổi, có gia đình và bốn con). Anh chị em chúng tôi sinh ra trong một gia đình nông gia ở miền quê xa tỉnh thành, anh em biết thương mến nhau trên thuận dưới hòa. Cha mẹ chúng tôi là người trọng chữ nghĩa – ông bà đều đọc viết được chữ nho, chữ nôm và chữ quốc ngữ. Dưới thời Pháp thuộc, cha tôi được giữ chức “Hội đồng” (một chức vụ danh dự thôi) và được mọi người kính nể.

Vì gia đình kinh tế không được rộng rãi mà anh em lại quá đông – cha mẹ tôi đã từng có 11 người con – nên anh chị em không ai học quá cấp tiểu học. Nếu Mẹ tôi không là một người đàn bà giàu nghị lực và can đảm, thì anh chị em tôi sẽ tiếp tục sống yên ổn trong mái ấm gia đình, giúp cha mẹ trong việc đồng áng ở một làng xa tỉnh lỵ nơi chỉ có trường tiểu học, con em trong làng đi học tới đây là hết. Cha mẹ tôi thì không có phương tiện nào để gửi một đứa con lên tỉnh để học tiếp.

Mẹ tôi thì nghĩ khác. Mẹ thường bảo mỗi chúng tôi rằng: Các con ráng học. Các con hãy ráng học. Các con khỏi cần giúp cha hay giúp mẹ làm việc gì cả. Các con chỉ cần cố gắng học hành thôi. Biết đâu mẹ sẽ có cơ may cho các con lên tỉnh học hay lên Saigon... Anh thứ tôi học xong cấp tiểu học, được cha mẹ cho đi dự thi tuyển vào ban trung học trường Petrus Ký (ở Saigon). Ngày thi mẹ tôi cùng đi sang với anh để ủng hộ tinh thần anh. Ngày tuyên bố kết quả, tôi được Mẹ cho cùng đi với anh (và Mẹ) để nghe kết quả. Anh tôi được trúng tuyển; anh tất nhiên rất mừng, riêng tôi thấy Mẹ và anh mừng tôi cũng mừng theo. Hai anh em tôi có biết đâu một đoạn đường dài, nhiều chông gai đang đợi Mẹ ở ngay

phía trước.

Tin vui mang về, tất cả anh chị em đều mừng rỡ, riêng cha thì có vẻ lo lắng đăm chiêu, suy nghĩ. Tối hôm đó, Mẹ mời cha ngồi lại, các anh chị em cùng ngồi quay quần, không khí dường như báo hiệu có sự hệ trọng. Với một giọng nghiêm trang Mẹ lên tiếng xin cha cho phép Mẹ rời nhà lên Saigon tìm phương thế làm ăn, tạo cơ hội cho anh được học tiếp. Cuối cùng, Mẹ nói: Mẹ đã cân nhắc từ lâu, thấy nhà không có khả năng cho anh đi học xa nhà: đây là biện pháp duy nhất để cho anh đi học lên.

Mẹ nói xong, các anh chị lớn đều ngơ ngác nhìn nhau, ai cũng tự hỏi: Mẹ đi Saigon, Mẹ biết ở đâu, ở nhà ai? Mẹ biết làm gì để có tiền? Rồi ở nhà, ai lo cho cha? Anh em mình sẽ ra sao? ...

Như đoán trước được mọi thắc mắc đó, Mẹ tiếp: Mẹ đi, sẽ lên ở đậu nhà Dì Tư (1) ở Đa Kao, Mẹ đã được Dì nhận lời rồi. Trong buổi đầu, Dì đã hứa chắc Dì sẽ dẫn dắt Mẹ. Đi, Mẹ sẽ dẫn Đai và Lài (2) theo giúp Mẹ bán buôn: Mẹ sẽ cố gắng cho hai đứa nó học thêm khi có điều kiện. Hai tháng nữa, Mẹ sẽ ra đi, cho kịp ngày tựu trường...

Giọng nói Mẹ chầm rãi nhưng cương quyết, như thể Mẹ đã lập dự án trong đầu Mẹ tự bao giờ. Cha chưa trả lời Mẹ ngay, các anh chị lớn không có lời gì góp vào, các đứa nhỏ hơn thì chỉ biết khóc rức rích.

Tôi không rõ cha cho phép Mẹ hồi nào, chỉ biết kể từ hôm sau, Mẹ bận bịu suốt ngày lo sắp đặt lại nhà cửa, bếp núc, vườn tược và may vá quần áo cho mọi người, đặc biệt là cho anh tôi.

Trong bối cảnh xã hội và thời gian lúc bấy giờ, quyết định táo bạo của Mẹ (liã khung cảnh êm ấm gia đình, ra đi đến một nơi xa lạ khiến nhiều cô bác kín đáo chỉ trích.

Hai tháng qua thật mau.

Mẹ ra đi trong nước mắt cùng ba đứa con nhỏ cùng một ít hành lý. Tôi khóc đầm đìa: tôi kể như tôi đang mất Mẹ, không biết ngày nào gặp lại được Mẹ.

Sau này tôi biết được buổi đầu cuộc sống mới của Mẹ và các anh chị được Dì Tư tận tình giúp đỡ tuy rằng chính Dì cũng có khó khăn để nuôi một con cô mới 12 tuổi còn đi học. Nhà Dì nhỏ hẹp, nhà không

có số (địa chỉ chỉ vồn vẹn là “Sau Đình Hoà Mỹ, hẻm Paulus Cửa, Đakao”), không điện, không nước, ra vô chỉ một cửa. Nơi đây, Mẹ tôi sống 10 năm dài, vui buồn đều chia sẻ với mấy đứa con nhỏ.

Mẹ tôi bán gạo lẻ, trên một sạp gỗ trong chợ Đakao, với sự góp sức của hai chị tôi. Ngoài việc mua bán ở chợ, Mẹ còn lãnh xếp và dán hộp giấy cho vài tiệm bánh vào buổi chiều hoặc những việc đại loại như vậy. Cuộc sống của tiểu gia đình tôi ngày qua ngày cũng được dễ dãi dần. Anh tôi đã tỏ ra xứng đáng với sự khó nhọc của Mẹ, cố gắng học hành, vừa học vừa làm việc bán thời gian bên ngoài và dạy thêm cho hai chị.. Vào mỗi kỳ bãi trường lớn, anh chỉ về quê thăm cha đôi ngày rồi trở lên Sài Gòn tìm việc làm thêm suốt mọi kỳ hè. Nợ chưa mòn mà con lại lớn. Lật bật, ở dưới làng, tôi học xong cấp tiểu học, rồi trúng tuyển vào bậc trung học, cũng trường Petrus Ký, thế là có thêm gánh nặng cho Mẹ. Nhưng Mẹ lại hăm hở, cùng anh về quê xin cha cho tôi bước theo vết chân anh. Cha cũng còn e Mẹ lo không kham, anh tôi nói vào: Thưa Cậu(3), con đang đi học, nhưng con có đi làm thêm buổi tối nên con có thể giúp Mẹ lo cho các em, xin cậu đừng lo. Thỉnh thoảng Cậu



Tượng bán thân của mẹ người viết
Điêu khắc gia Trần Thanh Thanh 1971

cho Mẹ thêm chút đỉnh tiền, gạo là được rồi.

Không như lần trước, lần này Mẹ được Cha thuận lời mau chóng và không có ai sụt sịt hay rơi nước mắt cả. Hai hôm sau, sáng sớm ba Mẹ con tôi lại ra đi, lòng không khỏi se lại, e đường trước mắt còn dài.

Trở lại với sinh hoạt cũ, nay Mẹ tôi lại có thêm một miệng ăn, anh tôi có thêm một đứa em để trông nom, nhà đã hẹp nay lại thêm một chỗ ngủ. Cuộc sống của năm mẹ con tôi tuy chật vật, chúng tôi cũng có nhiều phút vui vẻ, hạnh phúc: Như những lần anh em mang tin vui về cho Mẹ khi đứa nào đó đạt kết quả tốt hay được Thầy Cô khen. Người vui nhất

thường là Mẹ tôi, có khi Mẹ mừng đến bật khóc. Có một lần, tôi hỏi Mẹ: Có điều vui, sao Mẹ lại khóc? Mẹ ôm tôi vào lòng, nói: “Vì Mẹ thương các con, Mẹ thương nhất anh các con, Mẹ thương hai chị con, chịu nhiều cực khổ vì Mẹ”. Người khổ nhất Mẹ quên không kể: đó là Mẹ. Đời sống tưởng thế sẽ được lặng lẽ trôi qua. Ngờ đâu, một tai vạ tày trời đang chờ đợi chúng tôi. Số là, nhà Dì Tư tuy chật hẹp, thiếu tiện nghi mà thường được bà con cùng người quen biết đến xin ở đậu, khi thì ngắn hạn khi thì dài hạn, nhất là vào “thời kỳ hồi cư”, quân Nhật thất trận rút lui, quân Pháp trở lại tái chiếm Việt Nam, công chức cũ được kêu gọi trở lại làm việc. Ngay trong đình Hòa Mỹ, trước nhà Dì Tư, có một ông tây già tá túc, tối ngày nằm trên ghế gỗ, đi lại khó khăn, ông thường không nói năng điều gì với ai mà cũng không ai buồn nói với ông điều gì (vì ngôn ngữ bất đồng mà cũng vì thiếu cảm tình lẫn nhau). Bỗng một hôm nọ, lúc không còn mấy người ở nhà, cảnh sát kéo đến lục soát rồi kéo đi. Khi anh em tôi về thì tin như sét đánh ngang trời “Dì Tư và Mẹ bị cảnh sát bắt đi rồi”. Cảnh sát Pháp có, Việt có, đến xét nhà, không nói lý do gì, bắt hai bà đi, lấy theo hai cây thuốc lá, không biết hai bà bị đưa đi đâu. Không rõ dựa vào đâu, ai cũng nói là “ông tây ở trong chùa tổ cáo nhà có chứa đồ gian”. “Đồ gian” là hai bịch thuốc lá đó sao?. Dì Tư, một người thánh thiện, nhất định không là chủ hai bịch thuốc lá đó. Mẹ tôi cũng không thể là chủ hai bịch thuốc lá đó, vì Mẹ không bao giờ mua hay bán đồ bất hợp pháp. Trước tai vạ tày trời đó, trong nhà không ai biết phải kêu ca với ai, anh em tôi chỉ biết than khóc mà thôi. Sau đó mới biết Dì Tư và Mẹ tôi bị giam ở khám Lớn, gia đình được phép thăm nuôi hằng tuần. Sáu tháng sau – sáu tháng dài đau đớn, buồn khổ vô biên, sáu tháng đau khổ nhất đời. Bầy gà con lạc Mẹ. Nhưng hết cơn bỉ cực, rồi cũng tới hồi thối lai. Ai nói “họa vô đơn chí, phúc bất trùng lai”. Rồi anh tôi đậu tú tài toàn phần, tiếp đến anh được học bổng sang Pháp học y khoa ở một trường danh tiếng Ecole de Santé Navale, hai chị xin được chân thư ký cho công sở (nhờ có học thêm văn hoá lại được anh kèm dạy thêm buổi tối trong nhiều năm). Tôi cũng không chịu thua kém: sau khi đậu “diplôme”, tôi đậu luôn lên đệ nhị cấp (cùng trường Petrus Ký). Thế là bốn anh em đều được ổn định. Mẹ tôi vui mừng biết bao, giấc mộng lớn của Mẹ nay đã thành hình, mọi khổ ải trong mười năm qua đã tan biến. Mẹ tin chắc từ nay các con lớn nhỏ đều có đủ lông đủ cánh biết tự lo cho tương lai mình. Mẹ tôi trở về làng cũ sống cạnh Cha trong khung cảnh ấm êm của mười năm về trước, trong sự hâm mộ của bà con cô bác, kể cả những người đã từng phê phán hành động của Mẹ.

Từ khi anh em chúng tôi vào đời, mỗi một thành đạt lớn nhỏ nào, chúng tôi cũng thăm kín dâng lên cho Mẹ - lúc Mẹ còn ở trên đời cũng như lúc Mẹ đã qua đời. Chúng tôi thật hãnh diện có được một người mẹ

